

Số: /KH-UBND

Bình Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026

Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư về “Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”, trong đó hàng năm các Sở, ngành và địa phương tổ chức “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm”; Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng với vấn đề An toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 16/8/2024 của Thành ủy Hà Nội về việc “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với vấn đề đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 598/KH-BCĐTUATTP ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026; Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 14/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội về Triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2026.

UBND xã Bình Minh ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” (sau đây gọi tắt là *Tháng hành động*) năm 2026 với chủ đề “**Bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố**” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm (ATTP); Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về ATTP; kịp thời thông tin các chuỗi giá trị nông sản thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, ATTP.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, ATTP; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, đặc biệt các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố; Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về ATTP đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm tại các cơ sở có bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4/2026 đến ngày 15/5/2026.
- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn xã.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm ATTP, “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về ATTP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn.

Tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác đảm bảo ATTP; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm ATTP; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm ATTP.

Với chủ đề chính của năm 2026 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”

UBND xã tổ chức Hội nghị triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026, cụ thể:

- **Thời gian:** Dự kiến ngày 15/4/2026
- **Địa điểm:** Hội trường UBND xã.
- **Hình thức tổ chức:** Trực tiếp

2. Triển khai chiến dịch truyền thông (Phụ lục 1).

- Các cơ quan truyền thông, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật ATTP, tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm ATTP, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn quản lý.

- Huy động hệ thống loa truyền thanh xã tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về ATTP đồng thời cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm

cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

3. Hoạt động kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026 (Phụ lục 2).

- Xây dựng kế hoạch bảo đảm ATTP “Tháng hành động” tại địa phương, tổ chức các đoàn kiểm tra liên ATTP kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố theo phân cấp. Truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm không an toàn.

- Thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP tại các cơ sở thực phẩm do Lãnh đạo phòng Văn hóa- Xã hội và phòng Kinh tế làm trưởng đoàn. Tiếp tục duy trì hoạt động kiểm tra ATTP tại các bếp ăn tập thể trường học của Đoàn kiểm tra liên ngành số 240/QĐ-UBND ngày 11/2/2026.

Trưởng đoàn kiểm tra chủ động xếp lịch; chịu trách nhiệm thông báo thời gian, nội dung, chương trình làm việc, bố trí phương tiện đi lại cho đoàn để bảo đảm thời gian và tiến độ theo phân công; báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn về thường trực Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm xã. Thành viên đoàn kiểm tra là cán bộ của các phòng, ban, đơn vị; Kết thúc đợt kiểm tra, các đoàn kiểm tra nhận xét, đánh giá kết quả kiểm tra, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn ký cam kết ATTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Yêu cầu công khai nguồn gốc và giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP /Bản cam kết ATTP cho khách hàng tại từng cơ sở.

4. Triển khai nhiệm vụ khắc phục “điểm nghẽn” trong công tác an toàn thực phẩm

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục “điểm nghẽn” trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong “Tháng hành động” năm 2026 và trong cả năm.

- Tăng cường nhận diện, xử lý và báo cáo kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế về an toàn thực phẩm trên địa bàn; không để xảy ra vi phạm kéo dài, tái diễn hoặc phát sinh “điểm nóng” về an toàn thực phẩm.

- Tập trung xử lý các nhóm “điểm nghẽn” đã được chỉ ra qua thực tiễn quản lý trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn, sản phẩm có nguy cơ cao; kết hợp kiểm tra theo kế hoạch với kiểm tra đột xuất; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, công khai kết quả xử lý theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý an toàn thực phẩm; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về cơ sở sản xuất, kinh doanh

thực phẩm; hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, tiếp nhận và xử lý phản ánh của người dân.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền gắn với quản lý thực tiễn, tập trung thay đổi hành vi của các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát hiện, phản ánh vi phạm về an toàn thực phẩm.

5. Công tác báo cáo sơ, tổng kết Tháng hành động

Kết thúc “Tháng hành động” năm 2026, Các cơ quan, đơn vị báo cáo theo **mẫu 1**; các Ban, ngành, đoàn thể liên quan báo cáo kết quả hoạt động theo **mẫu 3** về Ban chỉ đạo công tác BCĐ công tác ATTP xã (*qua phòng Văn hóa- Xã hội - cơ quan thường trực*) trước ngày 15/5/2026 để tổng hợp báo cáo UBND xã, UBND Thành phố.

IV. NGUỒN LỰC

1. Kinh phí

Từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Tài liệu

- Thông điệp của Tháng hành động năm 2026.

- Tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm (*địa chỉ <http://vfa.gov.vn>*) và của các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan (*Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công thương...*).

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Phòng Văn hóa- Xã hội xã

- Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm xã, xây dựng kế hoạch, triển khai đảm bảo ATTP phục vụ “Tháng hành động” năm 2026. - Tổ chức, triển khai các hoạt động liên ngành ATTP của xã; Chủ trì triển khai hội nghị phát động “Tháng hành động vì ATTP” năm 2026.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ của ngành đặc biệt chú trọng kiểm tra nội dung: vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ, vệ sinh cá nhân; nguồn gốc nguyên liệu đưa vào sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Đôn đốc các phòng, ban, đơn vị triển khai và hoàn thành các nhiệm vụ khắc phục “điểm nghẽn” về An toàn thực phẩm; tổng hợp, báo cáo UBND xã theo quy định.

- Phối hợp xây dựng nội dung, tổ chức tuyên truyền các biện pháp đảm bảo ATTP bằng nhiều hình thức như: băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi, phát thanh, đăng tải trên trang thông tin điện tử và các trang mạng xã hội ...

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 07/2/2026 của UBND xã về chuyên đề “Tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm trong và xung quanh công trường học trên địa bàn xã Bình Minh” năm 2026.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đảm

bảo An toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin trường học, đặc biệt chú trọng nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm. Hướng dẫn các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện công khai nguồn gốc thực phẩm.

2. Phòng Kinh tế xã

- Tổ chức triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đối với công tác đảm bảo ATTP lĩnh vực Nông nghiệp và Công thương. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP.

- Tăng cường kiểm soát nguồn gốc nông, lâm, thủy sản, đặc biệt tại chợ, cơ sở giết mổ, sơ chế ban đầu;

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn (*chợ dân sinh, cơ sở chế biến, cơ sở giết mổ*). Duy trì và tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y tại các chợ, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra rau quả lưu thông trên địa bàn xã, đặc biệt các chợ, siêu thị, cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh rau an toàn. Tổ chức lấy mẫu rau, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật.

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng thức ăn chăn nuôi.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo ATTP nói chung và rượu, đồ uống có cồn nói riêng. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP, đặc biệt hàng giả, nhập lậu, rượu có chất độc hại, chuyển truy tố các vụ nghiêm trọng theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì kiểm soát hoạt động kinh doanh thực phẩm trên nền tảng số, mạng xã hội, bảo đảm truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh.

- Hướng dẫn các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện công khai nguồn gốc thực phẩm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 theo quy định.

3. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền giáo dục kiến thức về ATTP.

- Chuẩn bị sẵn sàng đảm bảo lực lượng chuyên môn, trang thiết bị, thuốc và hóa chất để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm và điều tra các trường hợp nghi ngờ ngộ độc thực phẩm, tổ chức cấp cứu, điều trị kịp thời tránh các diễn biến xấu đối với sức khỏe bệnh nhân. Phối hợp với các đơn vị liên quan truy xuất nguồn gốc các sản phẩm thực phẩm gây ngộ độc, báo cáo theo quy định.

4. Công an xã, Đề nghị Đội quản lý thị trường số 11

Phối hợp với các cơ quan, các ngành chức năng kiểm soát chất lượng ATTP

đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn xã. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP đặc biệt hàng giả, hàng nhập lậu, rượu có chất độc hại, chuyển truy tố các vụ nghiêm trọng theo quy định pháp luật. Bố trí cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của xã.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

Triển khai chiến dịch truyền thông về bảo đảm ATTP. Tăng cường đưa tin bài ảnh, phóng sự về tình hình ATTP, các cơ sở vi phạm về ATTP trên địa bàn. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về ATTP, về sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các ban ngành, đoàn thể xã.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp kiểm tra, tuyên truyền về đảm bảo ATTP, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP. Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

VI. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

Tại xã: trước ngày 16/4/2026.

2. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 15/04 đến 15/5/2026.

3. Tổ chức phổ biến triển khai Tháng HĐ: Từ 15/4 đến 15/5/2026.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ 15/4 đến 15/5/2026.

5. Báo cáo, tổng kết (*phụ lục 3*):

- Các cơ quan, đơn vị (mẫu 1): Trước ngày 18/5/2026.

- Đoàn thể (mẫu 3): Trước ngày 18/5/2026.

- Báo cáo tổng hợp gửi Thành phố: Trước ngày 30/5/2026.

UBND xã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị xã hội xã; yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch, báo cáo kết quả theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- TT Đảng ủy, HĐND- UBND xã; | (b/c)
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCD công tác ATTP;
- UBMTTQ và Các tổ chức, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH (Quỳnh, 03b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Việt

PHỤ LỤC 1
Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 15/4 /2026 của UBND xã)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026, UBND xã hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền trong Tháng hành động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp; các cơ quan tham gia quản lý An toàn thực phẩm, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội;
2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của chính quyền các cấp. Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng hết sức quan trọng.

- Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tập trung tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt.

- Kịp thời thông tin, tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp, tôn vinh các sản phẩm bảo đảm tốt chất lượng an toàn thực phẩm, các tổ chức, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm;

- Công khai các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định;

- Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam – Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2026 -2030”; Đề án "Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc"; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng

thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

- Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

- Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý ATTP, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm, nhất là Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, từng giai đoạn của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp và người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt. Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý ATTP, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác an ninh, ATTP tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn cả nước. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý ATTP, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024;

+ Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

+ Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

+ Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP;

+ Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

+ Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

+ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

+ Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

+ Thông tư số 29/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

+ Thông tư số 31/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Y tế quy định thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

+ Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công thương.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn và có nghĩa vụ bảo đảm ATTP. Các đơn vị sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu thụ thực phẩm trên địa bàn phải có trách nhiệm và uy tín bảo đảm ATTP để phục vụ đời sống của nhân dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền rõ các hành vi vi phạm pháp luật và mức xử phạt tương ứng, vận động các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh nhà cung cấp, nhà phân phối và người tiêu dùng thực phẩm tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP, thay đổi hành vi, thói quen, lề lối mất vệ sinh nhằm góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở các khâu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an

toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương... gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong đảm bảo ATTP; quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an ninh, ATTP.

- Kiên quyết tẩy chay các sản phẩm không bảo đảm ATTP.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về an ninh, ATTP; phát huy hệ thống đài truyền thanh ở phường, xã để chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Phát huy các phương tiện thông tin truyền thông : Các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, viễn thông để thực hiện tuyên truyền cho phù hợp.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Nông dân, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

IV. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2026

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm: Bảo đảm vệ sinh trong dịch vụ ăn uống là trách nhiệm của mỗi chúng ta!

2. Kiên quyết loại bỏ thực phẩm mất an toàn, thực phẩm kém chất lượng tại các bếp ăn tập thể và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống!

3. Hãy thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu để phòng ngừa triệt để nguy cơ ngộ độc thực phẩm đường phố!

4. Vì sức khỏe giống nòi và hạnh phúc của mỗi gia đình, hãy nói không với chất cấm trong chế biến và bảo quản thực phẩm!

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững!

6. Kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm vì quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng!

7. Hãy là người kinh doanh có tâm và người tiêu dùng thông thái để xây dựng văn hóa ẩm thực đường phố an toàn, văn minh!

8. Vì một cộng đồng khỏe mạnh, hãy tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chế biến thực phẩm và giữ gìn vệ sinh nơi kinh doanh!

9. Hưởng ứng Tháng hành động: Mỗi cá nhân, mỗi tổ chức hãy cùng chung tay xây dựng hệ thống giám sát an toàn thực phẩm vững mạnh!

10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm!./.

PHỤ LỤC 2
Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 15/4/2026 của UBND xã)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026, UBND xã hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành (Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật An toàn thực phẩm; Nghị Quyết số 66.13/2026/NQ-CP ngày 27/01/2026 của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm).

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, trong việc triển khai công tác đảm bảo ATTP trong thẩm quyền quản lý;

+ Trách nhiệm của Người đứng đầu các đơn vị có bếp ăn tập thể trong đảm bảo ATTP

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm của địa phương, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn kiểm tra trên địa bàn; trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (sau ngày 15/4/2026 sẽ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về công bố sản phẩm/công bố hợp quy/công bố tiêu chuẩn áp dụng/tự công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (sau ngày 15/4/2026 sẽ thực hiện theo quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 và Nghị Quyết số 66.13/2026/NQ-CP ngày 27/01/2026).

- Về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (sau ngày 15/4/2026 sẽ thực hiện theo quy định tại Chương VI Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026); Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (sau ngày 15/4/2026 sẽ thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 và Nghị Quyết số 66.13/2026/NQ-CP ngày 27/01/2026).

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi Trường, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra

để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (sau ngày 15/4/2026 sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 42 Điều 43 Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026); Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: kiểm tra việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm an toàn thực phẩm, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

- Kiểm tra sản phẩm trong quá trình lưu thông trên thị trường theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sẽ áp dụng sau ngày 15/4/2026.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12.

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH 15 ngày 14/6/2025.

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 78/2025/QH 15 ngày 18/6/2025.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH 15 ngày 25/6/2025.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị Quyết số 66.13/2026/NQ-CP ngày 27/01/2026 của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 342/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12

năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới.

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 12/2024/TT-BYT ngày 18/7/2024 của Bộ Y tế Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20-1:2024/BYT đối với giới hạn các chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu; Thông tư số 02/2017/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu; Thông tư số 16/2018/TT-BNNPTNT ngày 29/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu, Thông tư số 02/2017/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi

phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành xã

UBND xã giao cho phòng Văn hóa- Xã hội, phòng Kinh tế, Trạm Y tế phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức 02 đoàn kiểm tra liên ngành trong tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2026 trên địa bàn xã.

Tiếp tục hoạt động kiểm tra ATTP tại các bếp ăn tập thể của Đoàn kiểm tra liên ngành số 240/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND xã

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu:

Đối với các đoàn có đại diện của các Sở tham gia, kinh phí mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu do đơn vị (làm Trưởng đoàn) đảm nhiệm bảo đảm theo quy định.

3. Tiến trình thực hiện

3.1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

Tại địa phương: Trước ngày 15/4/2026.

3.2. Triển khai kiểm tra tại cơ sở

- Tổ chức thành lập các Đoàn kiểm tra: Trước ngày 15/4/2026.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn quản lý và tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành kế hoạch kiểm tra trước ngày 15/5/2026.

- Kiểm tra từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/5/2026.

3.3. Báo cáo kết quả

- Báo cáo của các Đoàn kiểm tra liên ngành xã thực hiện theo mẫu 2 gửi về thường trực BCD công tác ATTP xã trước ngày 16/5/2026.

- Phòng Văn hóa- Xã hội tổng hợp kết quả và tham mưu cho UBND xã báo cáo phục vụ đoàn Đoàn liên ngành Thành phố đến làm việc (tính đến thời điểm Đoàn thành phố làm việc và báo cáo kết quả kiểm tra trong Tháng hành động của toàn xã thực hiện theo mẫu 1 (số liệu tính đến hết Tháng hành động) gửi về thường trực BCD công tác an toàn thực phẩm Thành phố cùng với báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động năm 2026 trước ngày 18/5/2026.

4. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

Tiền đi lại, công tác phí của các thành viên đoàn kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia tự chi trả. Đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm bảo đảm phương tiện theo đúng quy định trong từng khu vực được phân công.

PHỤ LỤC 3: Biểu mẫu báo cáo

MẪU 1

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2026

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã, phường (1)		Tuyến thành phố (2)		Cộng (1+2)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)					
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai					
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ					

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã, phường (1)		Tuyến thành phố (2)		Cộng (1+2)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)					
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)					
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)					
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm,phóng sự)					
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)					
6	Băng rôn, khẩu hiệu					
7	Tranh áp – phích/Posters					
8	Tờ gấp, tờ rơi					
9	Hoạt động khác (ghi rõ):.....					

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: đoàn:
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã, phường(1)					Cộng (1+2)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TĂĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở						
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra						
	Số CS đạt (SL)						
	Số CS vi phạm (SL)						
3	Xử lý vi phạm						
3.1	Phạt tiền:						
	Số cơ sở						
	Tiền phạt (đồng)						
3.2	Xử phạt bổ sung						
a	Tước quyền xử dụng GCN						
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP						
	+ Giấy chứng nhận GMP						
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP						
	+ Giấy XNQC						
b	Đình chỉ hoạt động						
c	Tịch thu tang vật						
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):						
	Buộc thu hồi						
	Buộc tiêu hủy						
	Khác (ghi rõ)						
4	Xử lý khác						

4.1	Đình chỉ lưu hành						
4.2	Chuyển cơ quan điều tra						

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến thành phố (2)	Cộng (1+2)
1	Xét nghiệm tại labo (<i>Tổng số mẫu</i>)			
1.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
1.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2	Xét nghiệm nhanh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
2.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
Tổng (1+2)				

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ \geq 30 người mắc (vụ)			
	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			

5	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....
.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm
năm 2026 do Đoàn liên ngành thực hiện**

Bảng 1: Tóm tắt kết quả kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình kiểm tra (<i>nêu rõ hình thức xử lý</i>):		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu do đoàn Trung ương thực hiện

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)

Đơn vị :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm...

Kính gửi:

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (ghi rõ)		

III. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

IV. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- BCĐLN Trung ương ;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)